

Bản án số: 273/2018/HSPT

Ngày: 19/11/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tuấn

*Các thẩm phán:* Ông Đặng Kim Nhân

Ông Nguyễn Cường.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Văn Thị Mỹ Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Ngọc Kính, Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 247/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo **Lê Quang Đ** về tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” và tội “*Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*”. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V là bà Lê Thị N và đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn C và bà Lê Thị N là ông Nguyễn Văn H, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/05/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

*- Bị cáo bị kháng cáo:*

**Lê Quang Đ** (Tên gọi khác: **B**), sinh ngày 22/7/1995 tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khố phố TT, phường C4, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đ1, sinh năm 1964 và bà Đinh Thị B1, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2016, chuyển tạm giam ngày 25/11/2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1995 (Đã chết); trú tại: Thôn Thôn C5, xã C6, thành phố H, tỉnh Quảng Nam;

Đại diện hợp pháp của bị hại V: Ông **Nguyễn C**, sinh năm 1952 và bà **Lê Thị N**, sinh năm 1959, là cha mẹ ruột của bị hại V. Đại diện theo ủy quyền của ông C và bà N: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; có mặt.

Cùng trú tại: Thôn C5, xã C6, thành phố H, tỉnh Quảng Nam;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn V:

- Bà **Trần Thị Bích D**, Luật sư công ty luật TNHH MTV L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- Ông Lê Hữu Ph và ông Ông Quốc C1, là các luật sư của Công ty Luật TNHH H - Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng

2. Ông **Huỳnh Quang Th**, sinh năm 1992; trú tại: Thôn TĐ, xã C12, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Văn N1**, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 3, khối phố PT, phường C8, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

2. **Lê Tấn Th1**, sinh năm 1999; trú tại: Tổ 5, khối phố A1, phường C9, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Đại diện hợp pháp của Lê Tấn Th1: Ông **Lê Văn Vâ1** và bà **Phan Thị Ch** là cha mẹ ruột của Th1; cùng trú tại: Tổ 5, khối phố A1, phường C9, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông **Trần Văn N1**, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 3, khối phố PT, phường C8, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

2. Ông **Lê Tấn Th1**, sinh năm 1999; trú tại: Tổ 5, khối phố A1, phường C9, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Đại diện hợp pháp của Lê Tấn Th1: Ông **Lê Văn V1** và bà **Phan Thị Ch** là cha mẹ ruột của Th1; cùng trú tại: Tổ 5, khối phố A1, phường C9, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2016, Nguyễn Viết T (sinh năm: 1994; trú khối phố A, phường C4, thành phố H) tổ chức tiệc sinh nhật cho vợ là Đặng Thị Hồng V2 tại quán nhậu Phố HK thuộc khối phố S1, phường C7, thành phố H. Lúc đầu nhóm dự sinh nhật có 16 người, sau đó có một số người ra về trước, còn lại 9 người, gồm: Lê Quang Đ, vợ chồng T, Trần Văn N1 (sinh năm: 1997; trú khối phố PT, phường C8, thành phố H), Lê Tấn Th1 (sinh năm: 1999; trú khối phố A1, phường C7, thành phố H), Nguyễn Hùng V4 (sinh năm: 1998; trú khối phố A, phường C4, thành phố H), Huỳnh Thị Hồng V3 (sinh năm: 1995; trú khối phố X, phường C10, thành phố H), Nguyễn Phạm Thanh P (sinh năm: 1997; trú khối phố TC, phường TH, thành phố H), Nguyễn Thị Vũ K (sinh năm: 1997; trú khối phố TT, phường TA, thành phố H).

Khoảng 20 giờ cùng ngày, nhóm của Nguyễn Văn V (sinh năm: 1995; trú thôn C5, xã C6, thành phố H) gồm: V, Nguyễn Kim P1 (sinh năm: 1995; trú thôn Tr, xã C6, thành phố H), Huỳnh Quang Th (sinh năm: 1992; trú thôn TĐ, xã C11, thành phố H), Lê Văn H1 (sinh năm: 1989; trú thôn Tr, xã C6, thành phố H), Đỗ P2 (sinh năm: 1993; trú khối phố PT, phường C8, thành phố H) sau khi dự tiệc thối nôi con của H1 cũng đến nhậu tại quán nhậu Phố HK nhưng ngồi một bàn khác.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Đ rời khỏi quán và dự định đi hát karaoke. Khi ra khỏi quán thì vợ chồng T, P, V3, K đi trước, Đ, N1, Th1, V4 đi sau. Đ điều khiển xe chở V4 đi chậm để chờ Th1 và N1 lấy xe rồi cùng đi. Khi Đ đi đến lòng đường thuộc khu vực ngã tư trước quán Phố HK cách nơi để xe khoảng 04m thì V cầm chai bia đập xuống đường làm chai bị bể, Đ thấy vậy dừng xe đứng xuống hỏi "Có chuyện chi mà đập chai bia hù dọa kinh rứa?". V liền cầm cổ chai bia bể tiến về phía Đ để đánh Đ. Lê Anh T2 (sinh năm: 1983; NĐKHKTT: Thôn 8, xã C12, thành phố H, là chủ quán nhậu Phố HK) thấy vậy đã kịp thời chạy ra can ngăn nên không xảy ra xô xát đánh nhau. Thấy V cầm vỏ chai bia bị bể tiến lại chỗ Đ thì V4 bỏ đi qua khu vực góc ngã tư bên trái của quán để tránh vì sợ bị đánh. Sau khi được anh T2 can ngăn thì V cầm cổ chai bia bể chạy đến chỗ V4 để đánh V4, V4 dùng ghế dựa nhựa màu đỏ của quán chống đỡ và ném ghế về phía V rồi bỏ chạy, ghế không trúng người V mà rơi xuống đường bị

gãy. V tiếp tục cầm cổ chai bia bê quay sang đánh Đ một lần nữa. Lúc này, Đ đang đứng bên cạnh xe máy tại vị trí ngã tư trước quán chờ V4 đến để chở đi thì V cầm cổ chai bia bê xông đến chỗ Đ đâm vào vùng đầu phía sau, bên trái của Đ một nhát. Khi bị V bất ngờ đâm từ phía sau, Đ bực tức rút con dao bấm mang theo sẵn trong túi quần bên phải (con dao này Đ khai mang đi để gọt trái cây) ra rồi quơ nhiều cái về phía V, trong đó có nhiều nhất trúng vào người V. N1 và Th1 thấy V đánh Đ nên đã dùng mũ bảo hiểm xông vào đánh V để giải vây cho Đ; Th thấy V đánh nhau với nhóm của Đ nên cũng cầm một vỏ chai bia còn nguyên chạy đến đánh Đ. Khi Th cầm chai bia xông vào đánh Đ nhưng đánh không trúng vào người Đ thì bị Đ quơ dao trúng vào người Th hai nhát. Anh T2 thấy vậy chạy đến can ngăn, đẩy V đi về lại bàn nhậu thì phát hiện V và Th đã bị thương, ra nhiều máu, nên gọi bạn của V là P1, H1 và P2 chở V và Th đến Bệnh viện Thành phố H cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đà Nẵng điều trị. Do vết thương quá nặng nên V đã chết tại Bệnh viện Đà Nẵng. Th được điều trị từ ngày 16/11/2016 đến 25/11/2016 thì xuất viện. Đ thì được V4 chở đến Bệnh viện T, Thành phố H khâu vết thương rồi chở về Công ty TV tại Đ2, thị xã Đ3, Quảng Nam (nơi V4 làm việc) và cả hai cùng ngủ lại ở đây. Sáng hôm sau, khi nghe tin V chết, Đ đã đến Công an phường TH, thành phố H đầu thú giao nộp con dao gây án và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y số 280/PY.16 ngày 17/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận đối với Nguyễn Văn V:

- Các vùng pháp y:
  - + Vùng trán trái và bờ ngoài hốc mắt trái có vết xát da không liên tục dài 4,7cm, rộng trung bình 0,7cm;
  - + Bờ dưới, ngoài hốc mắt trái có vết xát da không liên tục dài 1,5cm, rộng 0,3 cm;
  - + Trước dưới cằm có vết rách da nông dài 2,7cm, rộng 0,1 cm;
  - + Vùng thượng đòn và vai trái có vết rách da và cơ đã khâu, cắt hết chỉ khâu kiểm tra dài 3cm, rộng trung bình 0,8cm, sâu 7cm. Mép vết rách sắc gọn. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, hơi chệch từ trên xuống dưới;
  - + Trên sau vai trái có vết xát da, rách da nông không liên tục dài 8,8cm, rộng 0,7cm;
  - + Hộ khẩu cái bàn tay phải (giữa ngón I, II) có vết rách thủng da và cơ dài 2,5cm, há miệng rộng 0,5cm, sâu 4cm. Mép vết rách sắc gọn. Hướng từ dưới lên trên, từ sau ra trước, từ phải sang trái, gây đứt gân gấp ngón II, III bàn tay phải;

+ Vùng hạ sườn trái có vết rách thủng da và cơ đã khâu, cắt hết chỉ khâu kiểm tra dài 2cm, rộng 0,4cm. Mép vết rách sắc gọn, thông vào trong ổ bụng. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, chệch từ trái sang phải. Trên trong vết rách thủng da có vết xát da không liên tục dài 1,7cm, rộng 0,2cm;

+ Vùng hạ sườn hông trái có vết rách thủng da và cơ đã khâu, cắt hết chỉ khâu kiểm tra dài 1,5cm, rộng 0,4cm, sâu 3cm. Mép vết rách sắc gọn. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, chệch từ phải sang trái;

+ Vùng lưng hông bên trái có vết rách thủng da và cơ đã khâu, cắt hết chỉ khâu kiểm tra dài 1,3cm, rộng 0,5cm, sâu 1,8cm. Mép vết rách sắc gọn. Hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, chệch từ dưới lên trên.

- Phần kết luận:

Nguyễn Văn V đã chết ngày 16/11/2016 tại Bệnh viện Đà Nẵng là do vết thương xuyên thấu bụng theo chiều từ trước ra sau, từ dưới lên trên, chệch từ trái sang phải, gây thủng dạ dày, lách (đã được khâu dạ dày, cắt lách), tràn máu ổ bụng, choáng chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp, trụ tuần hoàn không hồi phục.

Ngoài việc bị Lê Quang Đ dùng dao đâm thì Nguyễn Văn V còn bị Trần Văn N1 và Lê Tấn Th1 (nhóm của Đ) dùng mũ bảo hiểm đánh. Tại Công văn số 37/CV-GDPY ngày 19/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam đã tách tỷ lệ thương tích các vết trên người V không phải do vật sắc cạnh gây nên như sau:

- Vùng trán trái và bờ ngoài hốc mắt trái có vết xát da không liên tục dài 4,7cm, rộng trung bình 0,7cm. Tỷ lệ thương tích 02% (hai phần trăm);

- Bờ dưới, ngoài hốc mắt trái có vết xát da không liên tục dài 1,5 cm, rộng 0,3cm. Tỷ lệ thương tích 01% (một phần trăm);

- Trên sau vai trái có vết xát da, rách da nông không liên tục dài 8,8cm, rộng 0,7cm. Tỷ lệ thương tích 01% (một phần trăm).

Tổng tỷ lệ thương tích 04%.

\* Tại Bản giám định thương tích số 170/GĐTT.17 ngày 05/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của Huỳnh Quang Th như sau:

- Thương tích chi tiết:

+ Vùng hạ sườn hông trái có vết rách ra và cơ nằm ngang đã lành sẹo dài 1,5cm, rộng 0,1 cm;

+ Vùng ngực tương ứng cung sau bên khoang gian sườn IX, X bên trái có vết rách da đã lành để lại sẹo lồi xấu dài 3,2cm, chỗ rộng nhất 0,7cm.

- Phần kết luận: vết thương xuyên thấu ngực - bụng trái gây thủng lách, thủng cơ hoành, tràn máu màng phổi trái đã được phẫu thuật cắt lách, khâu lỗ thủng

cơ hoành trái, đặt dẫn lưu màng phổi trái ổn định. Tỷ lệ thương tích 46% (bốn mươi sáu phần trăm).

\* Tại Bản giám định thương tích số 01/GĐTT.17 ngày 03/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của Lê Quang Đ như sau: Vùng hạ cằm trái có vết rách da và cơ đã khô dài 2,5cm, rộng 0,1 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Tỷ lệ thương tích 02 % (Hai phần trăm).

\* Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu trắng, dài 21,5cm; lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn, dài 10cm; cán dao dài 11,5cm, trên cán dao có ốp một miếng gỗ. Đây là con dao mà Đ dùng để đâm Nguyễn Văn V chết và gây thương tích đối với Huỳnh Quang Th;

- Các mảnh thủy tinh vỡ màu nâu, trên bề mặt có dán nhãn hiệu Tiger và hình con hổ;

- 01 (một) cục bê tông xi măng đã bị bể vỡ tạo thành nhiều cục lớn nhỏ không đều nhau, cục lớn nhất có kích thước 10cm x 7cm x 5cm, cục nhỏ nhất có kích thước 01 cm x 01 cm x 01 cm;

- 01 (một) ghế nhựa màu đỏ kích thước 48cm x 40cm cao 60cm, trong tình trạng bị bể gãy nhựa tại đế ngồi và tay vịn, mảnh vỡ có kích thước 28cm x 25cm;

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen có đường kính 20cm, trong tình trạng bị bể một nửa bên trái;

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen và một nửa vỏ nhựa mũ bảo hiểm màu đen. Trên diện 55cm x 30cm của mũ bảo hiểm này trong tình trạng bị bể vỡ theo nhiều chiều hướng khác nhau. Trên bề mặt vỏ mũ có bám dính nhiều dấu vết màu nâu đen dạng quệt trên diện 15cm x 10 cm;

- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng vàng, tình trạng còn nguyên vẹn;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh xám, model: OPPO 1201; có số IMEI là: 867764028263054 và 867764028263047, bên trong có một sim điện thoại di động mang số 01224282773 (của Lê Quang Đ);

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển kiểm soát 92C1 - 181.16, số khung RLCUG-0610GY215317, số máy G3D4E- 228227 (của Lê Quang Đ);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Lê Quang Đ;

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang Đ;

Ngày 28/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định trả lại vật chứng số 07/QĐ-VKS trả lại vật chứng cho Lê Quang Đ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh xám, model: OPPO 1201; có số IMEI là: 867764028263054 và 867764028263047, bên trong có một sim điện thoại di động mang số 01224282773 (của Lê Quang Đ);

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh, biển kiểm soát 92C1 - 181.16, số khung RLCUG-0610GY215317, số máy G3D4E- 228227 (của Lê Quang Đ);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Lê Quang Đ;

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang Đ;

Tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Quang Th giữ nguyên yêu cầu khởi tố vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Quang Đ bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/05/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:**

Tuyên bố bị cáo Lê Quang Đ phạm tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” và tội “*Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 95; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang Đ 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang Đ 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*”;

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Lê Quang Đ phải chấp hành là 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 16/11/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/6/2018 đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V là bà Lê Thị N kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Ngày 07/6/2018 đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn C và bà Lê Thị N: ông Nguyễn Văn Hùng kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm xác định người bị hại đã có hành vi tấn công trước gây thương tích cho bị cáo, nên bị cáo Lê Quang Đ bức xúc dùng dao gây ra cái chết của người bị hại anh Nguyễn Văn V. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng bản chất vụ án nên tuyên bố bị cáo phạm tội “ Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh là đúng. Về trách nhiệm dân sự và yêu cầu cấp dưỡng, không có căn cứ chứng minh lúc còn sống anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cha mẹ; chi phí cứu chữa cho anh V chưa có tài liệu chứng minh nên cấp sơ thẩm tách ra để giải quyết thành vụ án khi có yêu cầu là đúng. Mức bồi thường của anh Trần Văn N1, anh Lê Tấn Th1 là thỏa đáng nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của gia đình người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình người bị hại cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang Đ là côn đồ, cố ý tước đoạt sinh mạng của anh Nguyễn Văn V khi không có mâu thuẫn gì. Lời khai của bị cáo, của người liên quan có thay đổi theo hướng có lợi cho bị cáo nên không khách quan, hành vi của bị cáo phải bị xử phạt về tội “ Giết người” mới đúng. Về trách nhiệm dân sự, anh V là lao động chính trong gia đình nên cần buộc bị cáo tăng mức bồi thường và có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cha mẹ anh V mới hợp lý, do đó đề nghị HĐXX xem xét hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại về tội “ Giết người” cho đúng pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo Lê Quang Đ phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án như kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi, kết quả giám định pháp y, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/11/2016, tại trước quán Phở HK (thành phố H, tỉnh Quảng Nam), khi Lê Quang Đ và Nguyễn Hùng V4, Trần Văn N1, Lê Tấn Th1 chuẩn bị rời khỏi

quán thì Nguyễn Văn V cầm chai bia đập xuống đường, làm chai bia bị bể. Lê Quang Đ thấy vậy hỏi "Có chuyện chi mà đập chai bia hù dọa kinh rứa?". Nguyễn Văn V liền cầm cổ chai bia bể xông đến để đánh Lê Quang Đ thì được anh Lê Anh T2 (là chủ quán Phố HK) kịp thời can ngăn. Nguyễn Văn V cầm cổ chai bia bể quay sang đánh anh V4, anh V4 dùng ghế dựa nhựa đỡ và ném ghế về phía V rồi bỏ chạy. Nguyễn Văn V tiếp tục cầm cổ chai bia bể bất ngờ quay lại nơi Lê Quang Đ đang đứng, đâm vào vùng đầu phía sau bên trái của Lê Quang Đ một nhát gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Do bị Nguyễn Văn V vô cớ gây thương tích nên Lê Quang Đ rút con dao bấm mang theo sẵn trong túi quần ra quơ nhiều cái về phía V, trong đó có nhiều nhát trúng vào người V. Tiếp đó, Huỳnh Quang Th cầm vỏ chai bia xông vào đánh Lê Quang Đ, thì Đ cầm dao quơ trúng hai nhát vào người Th, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%. Sau đó, anh Lê Anh T2 chạy đến can ngăn, Lê Quang Đ được anh V4 chở đến Bệnh viện khâu vết thương và ngủ lại chỗ làm của anh V4. Sáng hôm sau, nghe tin Nguyễn Văn V đã chết, Lê Quang Đ đến cơ quan công an đầu thú, giao nộp con dao gây án.

[2]. Đại diện hợp pháp người bị hại cho rằng Lê Quang Đ cố ý đâm chết anh Nguyễn Văn V nên phải xét xử Lê Quang Đ về tội "Giết người". Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, thấy:

Huỳnh Quang Th là bạn và đi cùng với Nguyễn Văn V khai: "Tôi nhớ là nhìn thấy V đập bể chai bia xuống nên xi măng,... Cầm cổ chai bia vỡ chạy qua ... đánh nhau với Đ...V là người gây sự trước và đây là nguyên nhân dẫn đến hậu quả..." (Bút lục số 54, 55); "V là người gây sự trước, .... có cầm chai bia chạy đến đánh Đ (Bút lục số 422). Nguyễn Kim P1, Lê Văn H1 và Lê Anh T2 đi cùng V và đều khai cùng nội dung: thấy V đập chai bia xuống nền, gây sự với Đ trước, mọi người ôm V vào thì V tiếp tục dùng vỏ chai bia bể tấn công Đ trước.

Như vậy, giữa Nguyễn Văn V và Lê Quang Đ hoàn toàn không có mâu thuẫn gì. Xuất phát từ việc Nguyễn Văn V vô cớ cầm chai bia đập xuống đường, làm chai bia bị bể gần nơi Đ đứng. Lê Quang Đ thấy vậy hỏi "Có chuyện chi mà đập chai bia hù dọa kinh rứa?". Nguyễn Văn V liền cầm cổ chai bia bể xông đến để đánh Lê Quang Đ; dù đã được anh T2 can ngăn, nhưng sau đó V vẫn quay lại nơi Đ đứng chờ V4 và dùng đâm vào vùng đầu phía sau bên trái của Lê Quang Đ một nhát. Vì vậy, Lê Quang Đ bức xúc, không làm chủ bản thân, rút dao bấm ra quơ nhiều cái về phía V, làm trúng vào người V nhiều vết thương, dẫn đến hậu quả Nguyễn Văn V bị tử vong. Trong vụ án này, hành vi phạm tội của Lê Quang Đ xuất phát từ hành vi trái pháp luật của anh Nguyễn Văn V trước đó. Rõ ràng, khi bị V dùng vỏ cổ chai đâm trúng vào vùng đầu, lúc này Đ bị kích động mạnh về tinh thần vì vô cớ bị V

gây thương tích, do đó Đ mới dùng dao đâm lại. Bị cáo hoàn toàn không có ý định tước đoạt sinh mạng của Nguyễn Văn V, hậu quả anh V bị tử vong là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Lê Quang Đ về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hậu quả đau thương không thể bù đắp đối với gia đình bị hại. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; là bộ đội xuất ngũ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ ruột bị bệnh hiểm nghèo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu xét xử Lê Quang Đ về tội “Giết người” và áp dụng mức hình phạt tương ứng đối với bị cáo Lê Quang Đ là không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3]. Về phần trách nhiệm dân sự:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Lê Quang Đ đã tác động gia đình bồi thường chi phí mai táng gia đình bị hại Nguyễn Văn V số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Văn V không có yêu cầu gì về chi phí mai táng nên Tòa án cấp sơ thẩm không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra đối với bị hại Nguyễn Văn V xuất phát từ lỗi của Nguyễn Văn V. Từ đó tuyên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho các đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn V số tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 50 tháng lương tối thiểu, với số tiền 65.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đại diện hợp pháp bị hại kháng cáo yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 80.000.000 đồng là không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cha, mẹ của bị hại Nguyễn Văn V mỗi tháng 3.000.000

đồng cho đến khi qua đời và bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị cho Nguyễn Văn V với số tiền 20.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy nội dung yêu cầu trên là phù hợp, tuy nhiên trong quá trình xét xử sơ thẩm, do chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ cho yêu cầu của mình, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tách yêu cầu cấp dưỡng và chi phí điều trị của bị hại Nguyễn Văn V tại Bệnh viện để giải quyết bằng một vụ án dân sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Do đó, trong phạm vi xét xử Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, giải quyết nội dung trên. Đại diện hợp pháp người bị hại có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét, giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, người đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Văn V yêu cầu bồi anh Trần Văn N1 và anh Lê Tấn Th1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do có hành vi gây thương tích đối với Nguyễn Văn V. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu và buộc anh Trần Văn N1 bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại V số tiền 5.000.000 đồng; buộc anh Lê Tấn Th1 bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại V số tiền 5.000.000 đồng, khi thực hiện hành vi gây thương tích đối với bị hại V thì Th1 chưa đủ 18 tuổi và không có tài sản riêng nên cha mẹ của Th1 là vợ chồng ông Lê Văn V1 và bà Phan Thị Ch phải có nghĩa vụ bồi thường thay cho Th1 số tiền 5.000.000 đồng. Xét thấy, Trần Văn N1 và Lê Tấn Th1 có hành vi dùng vũ lực đánh Nguyễn Văn V gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 04%. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc mức bồi thường như trên là phù hợp thực tế và đúng với các quy định tại Điều 585; Điều 586; Điều 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đại diện hợp pháp bị hại kháng cáo yêu cầu buộc anh Trần Văn N1 và anh Lê Tấn Th1 phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng mỗi người là không phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và không chấp nhận luận điểm của các luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp gia đình người bị hại.

Đối với hành vi gây thương tích đối với anh Huỳnh Quang Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể 46%, bản án sơ thẩm tuyên phạt Lê Quang Đ 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”; buộc bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Huỳnh Quang Th số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) và các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 95; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); xử phạt: Bị cáo Lê Quang Đ 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”;

- Áp dụng Điều 50; Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tổng hợp hình phạt 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự:

+ Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lê Quang Đ bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm cho các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V là ông Nguyễn C và bà Lê Thị N số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng); đã bồi thường trước 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), số tiền còn lại buộc bị cáo phải bồi thường là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn N1 bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V là ông Nguyễn C và bà Lê Thị N số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Buộc cha, mẹ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Tấn Th1 là vợ chồng ông Lê Văn V1 và bà Phan Thị Ch bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V là ông Nguyễn C và bà Lê Thị N số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo, ông Trần Văn N1, vợ chồng ông Lê Văn V1 và bà Phan Thị Ch không nộp số tiền nêu trên thì hằng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy

định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Tách yêu cầu cấp dưỡng và chi phí điều trị của bị hại Nguyễn Văn V tại Bệnh viện của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V để giải quyết bằng một vụ án dân sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền khi có yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn V.

3. Những quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam (bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu trữ, Phòng HCTP.

(Đã ký)

**Trần Minh Tuấn**